TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2023/HS-ST
Ngày: 25/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Huy - Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu - Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 125/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Duy M - Sinh ngày 05 tháng 02 năm 2005 (Tính đến ngày phạm tội M được 17 tuổi 10 tháng 30 ngày) tại tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký HKTT: Xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Chỗ ở: tổ 3, phường Q, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Hiền; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trạm tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:

Ông Trần Văn H, sinh năm 1977 (có mặt)

Trú tại: xóm T, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

* Người bào chữa cho bị cáo (Do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên cử): Bà Hoàng Thị B, luật sư văn phòng luật sư Việt Bắc thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Phạm Quang H1, sinh ngày 29/11/2005 (có mặt)

Người đại diện hợp pháp cho anh H1: Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1979. (có mặt)

Cùng trú tại: xóm B, xã Y, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1979. (có mặt)

Trú tại: xóm B, xã Y, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:**

Ông Vũ Duy Đ, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Trú tại: tổ 4, phường QT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 04/01/2023, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực cổng xóm trọ ngõ 80, đường LTV thuộc tổ 04, phường QT, thành phố TN có một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Khi đến nơi tổ công tác phát hiện một nam thanh niên đứng cạnh xe mô tô màu xanh nhãn hiệu Wave gắn BKS 20E1-439.56 có biểu hiện nghi vấn phạm tội. Tổ công tác tiến hành kiểm tra nam thanh niên trên khai tên là Trần Duy M. Quá trình kiểm tra M tự giác giao nộp cho tổ công tác từ túi quần bên trái phía trước M đang mặc 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu cam, M khai là ma túy Ketamine và ma túy Kẹo của M mang đi bán kiếm lời. Tổ công tác còn thu giữ của M 01 điện thoại di động Iphone màu đen. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với M và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ 01 xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Wave, BKS 20E1-439.56.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng:

Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Duy M có khối lượng **5,989** gam (niêm phong ký hiệu **A1** gửi giám định).

Số viên nén màu cam thu giữ của Trần Duy M có khối lượng **2,367** gam (niêm phong ký hiệu **A2** gửi giám định).

Tại Kết luận giám định số 216/KL-KTHS ngày 13/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

Chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng thu giữ ban đầu là: 5,989 gam.

Các viên nén màu cam trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng thu giữ ban đầu là: 2,367 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Duy M khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, M gọi điện cho anh S (tên thường gọi là G) có số điện thoại 0328 543 556 liên hệ với S mua 05 viên ma túy Kẹo và 05 chỉ ma túy Ketamine với giá 7.000.000 đồng để bán kiếm lời nhưng chưa trả tiền trước cho S, đợi khi nào bán được cho khách có tiền mới trả S. Qua điện thoại S bảo M là để sẵn ma túy ở gầm cầu vượt V qua đường BS, thành phố TN và M chỉ việc ra lấy ma túy. Sau đó, M điều khiển xe mô tô BKS 20E1-439.56 đi từ khu vực ĐQ, thành phố TN đến khu vực đã hẹn để lấy ma túy. Đến nơi M thấy 01 gói giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa Ketamine, 01 túi nilon màu trắng chứa 05 viên kẹo. Sau đó, M cất ma túy vào túi quần phía trước bên trái M đang mặc và điều khiển xe mang ma túy ra khu vực ngõ 80, đường LTV thuộc tổ 04, phường QT, thành phố TN để bán nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Lời khai nhận của Trần Duy M phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án:

- 04 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A1, A2, A3, ĐTM.

- 01 xe mô tô màu sơn xanh, BKS: 20E1-439.56, xe đã qua sử dụng.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKSTPTN, ngày 21/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Duy M về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Duy M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều

101; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 40 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Chất ma túy và vỏ bao gói mẫu được đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2, A3.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen.

Trả lại ông Phạm Văn Thủy: 01 xe mô tô màu sơn xanh, BKS: 20E1-439.56.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo xác định việc truy tố, xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là người chưa thành niên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật với người chưa thành niên phạm tội và xem xét quyết định mức án phù hợp, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì, nhất trí với bản bào chữa của người bào chữa, chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình, xã hội trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 16 giờ 40 phút ngày 04/01/2023, tại khu vực ngõ 80 đường LTV thuộc tổ 04, phường QT, thành phố TN, Trần Duy M đang có hành vi tàng trữ 5,989 gam Ketamine và 2,367 gam MDMA mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm…".

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 10 tháng 30 ngày nên áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự để xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Vật chứng vụ án:

- Số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu được niêm phong kí hiệu A1, A2, A3 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen. Quá trình điều tra, tại phiên tòa xác định bị cáo dùng điện thoại này để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 xe mô tô màu sơn xanh, BKS: 20E1-439.56, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là của anh Phạm Văn Thủy, anh Thủy để xe ở phòng trọ của con là Phạm Quang Huy. Khi Huy cho M mượn xe, Huy không biết M dùng xe để mua bán ma túy nên cần trả lại cho anh Thủy quản lý, sử dụng.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Đối với số ma túy bị thu giữ, Trần Duy M khai đã mua của một người đàn ông tên S (không rõ họ tên, địa chỉ) qua số thuê bao 0328543556. Quá trình điều tra, tra cứu thông tin số thuê bao 0328543556 xác định chủ thuê bao có tên Mai Gia

Tr, sinh năm 1961, nơi cư trú: Tổ 10, phường GS, thành phố TN. Ông Tr xác định không sử dụng số thuê bao trên, không liên lạc tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với Phạm Quang H1 là người cho Trần Duy M mượn xe mô tô gắn biển kiểm soát: 20E1-439.56 (đăng ký xe mang tên Phạm Văn Th, là bố đẻ của H1. Anh Th đã gửi xe mô tô trên tại phòng của H1). Quá trình điều tra xác định Huy không biết việc M dùng xe để đi mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Duy M 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2023.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A1, có ghi hoàn trả 5,889gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ Trần Duy M, sinh năm 2005 phạm tội về ma túy, mặt sau có 02 dấu tròn của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và 02 chữ ký của Vũ Quang Huy, Nguyễn Thành Trung.

+ 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A2, có ghi hoàn trả 2,267gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2 vụ Trần Duy M, sinh năm 2005 phạm tội về ma túy, mặt sau có 02 dấu tròn của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên và 02 chữ ký của Vũ Quang Huy, Nguyễn Thành Trung.

+ 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A3, bì ban đầu, mặt sau có 03 dấu tròn của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên và 06 chữ ký của Trần Duy M, Nguyễn Thị Thu Nhung, Nguyễn Minh Thanh, Hoàng M Thái, Vũ Duy Đáng, Bàng Văn Tiến.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo, đựng trong bì niêm phong đúng quy định ký hiệu ĐTM, bên trong có 01 điện thoại di động, vỏ màu đen, số Imel 1: 354850093991974, mặt sau có 03 dấu tròn của Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên và 04 chữ ký của Vũ Quang Huy, Nguyễn Minh Trang, Hoàng Thị Bình và Trần Duy M.

- Trả lại anh Phạm Văn Th: 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 20E1-439.56, màu sơn đen bạc, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, loại xe hai bánh từ 50-175cm3, dung tích xilanh 109,1, số máy JA39E2592287, số khung RLHJA3921NY095622, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN; Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh TN; VKSND TPTN;
- Công an TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thúy Quỳnh